UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2024/QĐ-UBND	*Quảng Nam, ngày 23 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ khoản 2 Điều 48 Luật Trật tự, an toàn giao thông ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 5194/TTr-SGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Đối tượng áp dụng

a) Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ để hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

b) Quy định này không áp dụng đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ quy định tại Khoản 6 Điều 35 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

c) Quy định này không áp dụng đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ thuộc xe ưu tiên theo quy định tại Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

d) Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ là loại xe được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ là loại xe được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 3. Thời gian hoạt động

Hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam được phép hoạt động toàn bộ thời gian trong ngày nhưng phải tuân theo việc tổ chức, phân luồng giao thông của lực lượng chức năng và biển báo hạn chế thời gian hoạt động của xe bốn bánh có gắn động cơ trên từng đoạn đường, tuyến đường.

Điều 4. Phạm vi hoạt động

Xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hành khách, xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hàng hóa được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn tỉnh Quảng Nam, trừ các tuyến đường sau: đường cao tốc, các tuyến đường, khu vực cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định pháp luật và quy định hiện hành có liên quan.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

1. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý, hướng dẫn hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành định kỳ, đột xuất và xử lý những vi phạm liên quan đối với các đơn vị quản lý, kinh doanh hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

c) Theo dõi tình hình thực hiện Quyết định này, tổ chức kiểm tra, báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện để kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

2. Công an tỉnh

a) Tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, quy định khác của pháp luật có liên quan và theo Quyết định này đối với hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ.

b) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong công tác kiểm tra, chia sẻ thông tin về xử lý vi phạm hành chính đối với hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh.

b) Tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các đơn vị kinh doanh du lịch và khách du lịch biết, nâng cao nhận thức và nghiêm chỉnh chấp hành.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo quy định đối với hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

b) Chỉ đạo lực lượng Công an ở địa phương kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành và Quyết định này đối với hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ.

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong công tác kiểm tra, chia sẻ thông tin về xử lý vi phạm hành chính đối với hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định về thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn.

5. Các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh căn cứ theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này.

6. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam phải đảm bảo

các điều kiện theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật Đường bộ, Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2025. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, địa phương, tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ GTVT (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Quảng Nam;
- CPVP;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam;
- Công báo tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX, TH, KTN(Đ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Nam Hưng